

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư đồ án quy hoạch hoàn thành

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH 13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính Phủ Quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT- BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính quy định về hệ thống biểu mẫu sử dụng trong công tác quyết toán;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm tra quyết toán số 242/BC-STC ngày 26/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư đồ án quy hoạch hoàn thành:

Đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/5.000 Khu vực đô thị Trạm Lộ, Ninh Xá và Gia Đông, thị xã Thuận Thành.

- Vị trí quy hoạch: khu vực lập quy hoạch thuộc các phường Trạm Lộ, Ninh Xá và Gia Đông, thị xã Thuận Thành.

- Cơ quan tổ chức lập và trình thẩm định, phê duyệt quy hoạch: Ban quản lý khu vực phát triển đô thị.

- Tổng mức vốn đầu tư: 3.841.042.000 đồng.

- Thời gian thực hiện đồ án: 12/2020-10/2023.

Điều 2. Kết quả đầu tư:

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Tổng dự toán được duyệt	Giá trị quyết toán được phê duyệt
Tổng số:	3.841.042.000	2.905.356.000
- Tư vấn	3.453.841.000	2.781.666.000
- Chi phí khác	204.294.000	123.690.000
- Dự phòng	182.907.000	0

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Giá trị quyết toán được phê duyệt	Thực hiện		
		Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân	Thu hồi nộp NSNN
Từ sự nghiệp kinh tế đã bố trí trong dự toán ngân sách tỉnh	2.905.356.000	2.700.000.000	224.340.000	18.984.000

3. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
Tổng số:			2.905.356.000	
Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			2.905.356.000	
Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng.

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: 0 đồng.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: 0 đồng.

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

- Được phép tắt toán nguồn vốn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Từ sự nghiệp kinh tế đã bố trí trong dự toán ngân sách tỉnh	2.905.356.000	

2. Tổng các khoản nợ tính đến ngày 20/12/2024 là:

2.1 Nợ phải thu:**224.340.000 đ**

- Từ sự nghiệp kinh tế đã bố trí trong dự toán ngân sách tỉnh

224.340.000 đ

2.2 Nợ phải trả:**224.340.000 đ**

- Công ty TNHH phát triển tư vấn tổng hợp Trọng Nghiệp

98.096.000 đ

- Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị Bắc Ninh	5.224.000 đ
- Sở Xây dựng tỉnh Bắc Ninh	104.069.000 đ
- Sở Tài chính tỉnh Bắc Ninh	16.951.000 đ
2.3 Thu hồi nộp NSNN	18.984.000 đ
- Viện quy hoạch và kiến trúc đô thị	18.984.000 đ

3. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Ban quản lý khu vực phát triển đô thị Bắc Ninh quản lý đến khi bàn giao theo đúng quy định.

Điều 4. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Kho bạc nhà nước tỉnh; Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng UBND tỉnh: LĐVP, KTTH;
- lưu: XDCB, VT.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đào Quang Khải

